

Hệ thống các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú (PTDTNT) có vị trí quan trọng trong công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS). Đây là kết quả của chính sách ưu việt mà Đảng và Nhà nước ta luôn dành cho miền núi nói chung và giáo dục vùng dân tộc nói riêng.

Nhân dịp Xuân mới, phóng viên Báo Dân tộc và Phát triển đã có cuộc trao đổi với bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về vấn đề này.



Thưa Thứ trưởng, bà có thể đánh giá khái quát về kết quả trong công tác đào tạo của hệ thống các trường PTDTNT nội trú của ta hiện nay?

Đến năm học 2008-2009, hệ thống các trường PTDTNT đã phụng dưỡng 50 tỉnh, thành phố với gần 300 trường, 85.000 học sinh (HS) (50.818 HS cấp THCS và 33.859 HS cấp THPT), tăng 33% so với năm học 1997-1998.

Đến nay, tất cả các DTTS đều có con em học tại các trường PTDTNT. 7 tháng dân tộc được dạy trong trường phổ thông, gồm: Chăm, Khmer, Băhnar, Êđê, Jrai, Mông, Hoa. Việc dạy học tiếng dân tộc được thực hiện từ 18 tuổi, thành phố. Con em một số dân tộc được biết ít người ở miền núi phía Bắc (Lự, Ngái, Mông, La Hô, Si La...) đã được tổ chức đào tạo riêng tại trường phổ thông vùng cao Việt Bắc từ năm 2005-2006. Bộ GD&ĐT đang xây dựng đề án phát triển giáo dục cho các dân tộc rất ít người ở trình THPT. Chính phủ phê duyệt, với mục tiêu là 100% trẻ dân tộc rất ít người trong độ tuổi 3-5 tuổi được học trước ăn, quần áo, được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các trường mầm non; 100% HS dân tộc rất ít người có tiền học tại các trường PTDT bán trú, được học trước học bổng, quần áo, bữa trưa... Đảm bảo 100% HS dân tộc rất ít người hoàn thành chương trình tiểu học và sau đó sẽ được học tại các trường PTDTNT huyện hoặc các trường PTDTNT tỉnh với các chính sách học trước được biết. Đến nay, trang bị đầy đủ sách vở, vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học cho các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và các trường PTDTNT nhằm tạo điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, HS của các dân tộc rất ít người.

Các trường PTDTNT còn tổ chức dạy nghề, các hoạt động văn hóa, thể thao cho HS nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Hiện nay có trên 4.000 HS tốt nghiệp THPT và hàng chục ngàn HS tốt nghiệp THCS, đã cung cấp nguồn đào tạo cán bộ DTTS và các trình độ và các lĩnh vực, ngành nghề khác nhau cho vùng miền núi, vùng khó khăn có đông đồng bào DTTS. Chất lượng và hiệu quả đào tạo của trường PTDTNT ngày càng được cải thiện. Tỷ lệ HS xếp loại học lực khá, giỏi và khá các trường THPT đạt 95%; số học sinh có học lực khá, giỏi bình quân từ 37,6% đến 43,4%. Hiện nay, có trên 50% số HS các trường PTDTNT tốt nghiệp THPT thi đỗ và có tuyển vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp (ĐH, CĐ, TCCN).

Một số trường PTDTNT đi đầu trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục HS, không có HS bỏ học hoặc lưu ban, số HS sau khi tốt nghiệp tiếp tục theo học lên học đi học nghỉ chiếm tỷ lệ cao. Năm học 2008-2009, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc có 87,6% HS thi đỗ và có tuyển vào các trường ĐH, CĐ; Trường PTDTNT tỉnh Bắc Giang có 73,23% HS đỗ đi làm sản xuất trở lên.

Hệ thống các trường PTDTNT đã đóng vai trò quan trọng trong việc tạo nguồn cán bộ DTTS có trình độ, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS, vùng sâu, vùng xa. Nhiều HS của các trường PTDTNT đã trở thành những nhà khoa học, nhà quản lý...

Công tác đào tạo trong các trường PTDTNT còn những khó khăn, vướng mắc gì? Giải pháp khắc phục trong thời gian tới như thế nào? thưa bà!

Khó khăn thứ nhất là hệ thống các trường PTDTNT hiện nay chưa được đầu tư gì cả các địa phương. Nhiều tỉnh có tỷ lệ HS DTTS học tại các trường PTDTNT dưới 1% trung bình cả nước (Thái Nguyên 1,58%, Tuyên Quang 1,96%, Hòa Bình 3,46%, Đắk Lắk 3,6%...), đến đến nguồn đào tạo cán bộ và những địa phương này còn thiếu nghiêm trọng.

Thứ hai là cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, ngân sách của các trường PTDTNT còn thiếu thốn, nghèo nàn, còn thiếu phòng học, phòng bộ môn, phòng thực hành, nhà đa chức năng gây khó khăn trong bố trí lớp học và tổ chức học 2 buổi/ngày theo quy định. Khu ký túc xá của nhiều trường và thiêu cho HS, và thiêu các công trình văn sinh, nòng cơ sở. Được biết, một số trường PTDTNT huyện và tỉnh còn chung cơ sở vật chất với cơ sở giáo dục khác, nên gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường (Cao Bằng, Đắk Lắk...).

Khó khăn thứ ba là đội ngũ cán bộ, giáo viên của các trường PTDTNT còn hạn chế trong số dạy

ngôn ngữ dân tộc, chia sẻ hiểu biết nhiều về đặc điểm tâm lý, phong tục tập quán của HS dân tộc, chia sẻ đặc điểm tình hình nhiều về phương pháp dạy học phù hợp với điều kiện HS dân tộc cũng như các chuyên đề về giáo dục đặc thù. Vì vậy chất lượng giáo dục các trẻ em PTDTNT chia sẻ cao và chia sẻ đáng kể, một số trẻ em PTDTNT chất lượng còn thấp.

Trong thời gian tới, Bộ GD&ĐT sẽ chia sẻ đổi mới, hướng dẫn các trẻ em học tập nghiêm túc quy chế tuyển sinh, đảm bảo tuyển đúng điều kiện, đúng qui mô điều kiện và điều kiện trẻ em PTDTNT trên cơ sở nâng cao thi tuyển; có chính sách tuyển sinh riêng cho một số dân tộc ít người để chia sẻ bớt khó khăn như: Ngái, Lự, Mông, Si La, Brâu, La Hô, Ê-đê, Rơ-măm, Lô Lô, Cống, Cống Lao, Pà Thẻn, La Ha... Bộ cũng hướng dẫn chia sẻ chính sách, nhất là hướng dẫn chia sẻ chính sách nhằm thu hút giáo viên giỏi, làm nòng cốt cho đội ngũ giáo viên của các trẻ em; tiếp tục các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số miền non, miền núi. Dạy tiếng dân tộc trong trường phổ thông và trường sẽ phân bổ, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên dạy các trẻ em PTDTNT về năng lực quản lý, về khả năng sẽ dạy tiếng dân tộc...

Có thể, kế hoạch phát triển học tập trẻ em PTDTNT giai đoạn 2010-2015 sẽ là những tín hiệu tích cực quan?

Vâng, hy vọng là như thế. Hiện nay, Bộ GD & ĐT đang xây dựng, trình Chính phủ đề án phát triển trẻ em PTDTNT giai đoạn 2010- 2015 với các mục tiêu: Xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị cho các trẻ em PTDTNT để đảm bảo đáp ứng việc nuôi dạy học sinh dân tộc trong các trẻ em PTDTNT có từ 10 tới 15 triệu đồng 6,5% HS dân tộc cấp trung học các địa phương vào năm 2015; tiếp tục huấn luyện cán bộ, giáo viên các trẻ em PTDTNT về: Điều kiện phương pháp dạy học, giáo dục đặc thù trong trẻ em PTDTNT; tiếng dân tộc thiểu số ...; Xây dựng các đội ngũ cán bộ thi đấu để tăng cường công tác quản lý trẻ em PTDTNT.

Theo đó, trong thời gian tới, chúng tôi sẽ quy hoạch lại học tập các trẻ em PTDTNT. Chia sẻ về việc mở trẻ em PTDTNT cấp THPT cấp huyện và liên huyện để hướng dẫn địa phương học tập có nhu cầu. Tiếp tục xây dựng các trẻ em PTDTNT trở thành trẻ em chu đáo quốc gia giàu bản sắc văn hóa dân tộc, nuôi dạy theo học tập các DTTS có chất lượng và hiểu biết ngày càng cao. Các trẻ em học tập liên kết chặt chẽ với các Trung tâm kỹ thuật tiếp nhận hợp tác nghiên cứu, các trung tâm dạy nghề, khuyến lâm, nông, ngư để địa phương để giáo dục nghề, hướng dẫn nghiệp vụ cho học sinh. Tăng cường mối quan hệ giữa các ngành, các tổ chức xã hội để việc đào tạo của trẻ em PTDTNT phục vụ trực tiếp yêu cầu phát triển-xã hội các địa phương.

Cảm ơn Thủ trưởng

Hoàng Thanh